

Họ và tên
HS:.....

ÔN LUYỆN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

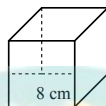
NĂM HỌC: 2025 - 2026
MÔN TOÁN – LỚP 5

Lớp: 5A.....

Nhận xét của giáo viên	Điểm	GV COI CHĂM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Một khối rubik hình lập phương có cạnh 8 cm. Diện tích toàn phần của nó là:



- A. 64 cm^2 B. 384 cm^2 C. 256 cm^2 D. 512 cm^2

Câu 2. Tổng của 0,75 và 1,25 viết dưới dạng tỉ số phần trăm là:

- A. 2% B. 20% C. 200% D. 0,2%

Câu 3. Một hình lập phương có thể tích là 125 dm^3 . Độ dài cạnh của hình lập phương đó là:

- A. 5 dm B. 25 dm C. 5 m D. 50 cm

Câu 4. Một ô tô xuất phát lúc 7 giờ 15 phút và đi hết hành trình trong 1 giờ 45 phút. Ô tô đó đến nơi lúc:

- A. 8 giờ B. 9 giờ C. 8 giờ 30 phút D. 9 giờ 15 phút

Câu 5. Một khu đất hình chữ nhật có chu vi thực tế là 120 m và chiều dài gấp đôi chiều rộng. Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 2000, chiều dài của khu đất đó là:

- A. 40 cm B. 2 cm C. 4 cm D. 20 cm

Câu 6. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 10 cm, chiều rộng 6 cm và chiều cao 4 cm. Diện tích xung quanh của hình hộp đó là:

- A. 240 cm^2 B. 128 cm^2 C. 64 cm^2 D. 112 cm^2

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1. Thực hiện phép tính (2 điểm)

a) 3 ngày 12 giờ : 3 + 1 ngày 6 giờ	b) $(4 \text{ phút } 20 \text{ giây} + 3 \text{ phút } 40 \text{ giây}) \times 2$
---	---

c) 15 giờ 20 phút - 4 giờ 45 phút : 3	d) (2 ngày 16 giờ + 1 ngày 8 giờ) : 4
---	---

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm (1 điểm)

a) $4,5 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$

b) $300 \text{ cm}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$

c) $0,25 \text{ dm}^3 = \dots\dots\dots \text{ cm}^3$

d) $1200 \text{ dm}^3 = \dots\dots\dots \text{ m}^3$

Bài 3. (1 điểm) Khối gỗ hình lập phương cạnh 0,5m. Mỗi dm^3 nặng 0,9kg. Hỏi khối gỗ nặng bao nhiêu kg?

.....

.....

.....

.....

Bài 4. (1 điểm) Một xưởng có 400 công nhân. 5% công nhân nghỉ việc. Tính tỉ số phần trăm số công nhân đi làm so với tổng số công nhân của xưởng.

.....

.....

.....

.....

Bài 5. (2 điểm) Hai kho gạo có tất cả 240 tấn gạo. Biết $\frac{1}{2}$ số gạo ở kho A bằng $\frac{1}{3}$ số gạo ở kho B. Tính số gạo ở mỗi kho lúc đầu.

.....

.....

.....

.....